TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HB** **TỈNH HB**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146 /QĐST-HNGĐ	*TP. **HB**, ngày 18 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Chị **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1975. Là nguyên đơn.

ĐKHKTT: Xóm **B**, xã **YM**, thành phố **HB**, tỉnh **HB** .

- Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1974. Là bị đơn.

ĐKHKTT: Xóm **B**, xã **YM**, thành phố **HB**, tỉnh **HB**

Chỗ ở hiện tại: Sn 28, đường Trương Hán Siêu, tổ 09, phường **TL**, TP **HB**, tỉnh **HB**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị **A** và anh Bùi Văn **H.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị **A** và anh Bùi Văn **H** đều thuận tình

ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Bùi Việt **D**, sinh ngày 31/01/1999 và Bùi Thị Đắc **L**, sinh ngày 19/10/2000. Các cháu đều đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị **A** phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nay được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Ánh đã nộp theo biên lai số 0002010 ngày 01/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **HB**, nay chị **A** được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPHB;
- Chi cục THADS TPHB;
- Tòa án nhân dân tỉnh HB;
- UBND xã DH, Kỳ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn